

Số: 14/2025/QĐST-DS

Đắk Lắk, ngày 23 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 63/2025/TLST – DS ngày 14 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị **Phạm Thị Tuyết H** – sinh năm 1975; Địa chỉ: đường, khu phố T, thị trấn T, huyện A, tỉnh Phú Yên (Nay: đường L, thôn T, xã B, tỉnh Đắk Lắk).

* *Bị đơn*: Chị **Trần Thị Mỹ H** – sinh năm 1979; Địa chỉ: thôn C, xã T, huyện A, tỉnh Phú Yên (Nay: thôn C, xã N, tỉnh Đắk Lắk).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên đương sự thống nhất: Chị Trần Thị Mỹ H có mượn nợ của chị Phạm Thị Tuyết H số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Chị Trần Thị Mỹ H có nghĩa vụ trả nợ cho chị Phạm Thị Tuyết H toàn bộ số tiền đã mượn. Thời hạn trả nợ: 18 tháng, cụ thể như sau:

+ Từ ngày 15/9/2025 đến ngày 15/3/2026: mỗi tháng chị Trần Thị Tuyết Hoa trả cho chị Phạm Thị Tuyết H 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Tổng cộng 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

+ Từ ngày 16/3/2026 đến ngày 16/3/2027: chị Trần Thị Tuyết Hoa trả cho chị Phạm Thị Tuyết H đủ 38.000.000đ (Ba mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản

tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Chị Trần Thị Mỹ H thỏa thuận tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền như sau: $50.000.000đ \times 2,5\% = 1.250.000đ$ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn lại cho chị Phạm Thị Tuyết H 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền ký hiệu BLTU/23 số 0006765, ngày 14/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Phú Yên (Nay: Phòng thi hành án dân sự khu vực A – Đắc Lắc).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND khu vực;
- Phòng THADS;
- Đường sự;
- Lưu hs, AV.

THẨM PHÁN

Lê Thị Xuân Hương